

TỔNG CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
TỈNH HẬU GIANG
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 44.../CTHADS-BPTNTKQ

Hậu Giang, ngày 12 tháng 4... năm 2023

GIẤY TIẾP NHẬN HỒ SƠ VÀ HẸN TRẢ KẾT QUẢ

Mã hồ sơ: 44/023

Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hậu Giang

Tiếp nhận hồ sơ của: Lê Tấn Lực

Địa chỉ: Tung tâm Phát triển Quý Đất Huyện Châu Thành A

Số điện thoại: 0937600877 Email:

Nội dung yêu cầu giải quyết: Xác nhận kết quả thi hành của

bộ Nguyễn Thị Bích Ngọc ở Địa chỉ cũm Nguyễn

Thành phần hồ sơ nộp gồm:

1. Công văn B9/TT.PTQĐ ngày 11/4/2023

2. Bản photo bản án 24/2010/HST ngày 21/9/2010

Số lượng hồ sơ: 01 (bộ)

Thời gian giải quyết hồ sơ theo quy định là: 03 ngày

Thời gian nhận hồ sơ: 09 giờ 05 phút, ngày 12 tháng 4 năm 2023


Thời gian trả kết quả giải quyết hồ sơ: 09 giờ 05 phút, ngày 14 tháng 4 năm 2023

Đăng ký nhận kết quả tại: Địa chỉ cũ Nguyễn Thị Bích Ngọc ở cũm Nguyễn

Vào Sổ theo dõi hồ sơ, Quyền số: 01 Số thứ tự: 44


NGƯỜI NỘP HỒ SƠ

(Ký và ghi rõ họ tên)


Lê Tấn Lực

NGƯỜI TIẾP NHẬN HỒ SƠ

(Ký và ghi rõ họ tên)


Võ Thị Vàng

Số: 24/TTPTQĐ

Châu Thành A, ngày 11 tháng 4 năm 2023

Về việc hỗ trợ cung cấp thông tin về
chấp hành án của bà Nguyễn Thị Bích
Liễu và bà Trần Thị Cẩm Phượng

Kính gửi: Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hậu Giang

Căn cứ Bản án số: 24/2010/HSST ngày 21 tháng 9 năm 2010 của Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang.

Căn cứ Công văn số 1166/VP.UBND-NCTH ngày 14 tháng 3 năm 2023 của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Hậu Giang về việc giải quyết khó khăn, vướng mắc trong việc hoàn vốn tạm ứng quá hạn dự án: Trường THPT Trường Long Tây, huyện Châu Thành A do Sở Giáo dục và Đào tạo làm Chủ đầu tư.

Hiện nay, Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện đang rà soát, trích lục hồ sơ, chứng từ để làm cơ sở hoàn tạm ứng dự án: Trường THPT Trường Long Tây, huyện Châu Thành A theo ý kiến chỉ đạo của Thường trực UBND tỉnh Hậu Giang tại Công văn số 1166/VP.UBND-NCTH ngày 14/3/2023 của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Hậu Giang.

Qua rà soát các chứng từ do Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện đã thu thập được thể hiện nguồn kinh phí cần hoàn ứng có liên quan đến vụ án tham ô tài sản của bà Nguyễn Thị Bích Liễu và Trần Thị Cẩm Phượng đã được Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang xét xử vào năm 2010. Về trách nhiệm dân sự theo Bản án số: 24/2010/HSST ngày 21 tháng 9 năm 2010 của Tòa án Nhân dân tỉnh Hậu Giang thì bà Trần Thị Cẩm Phượng đã nộp lại toàn bộ số tiền chiếm đoạt và buộc bị cáo Nguyễn Thị Bích Phượng nộp số tiền chiếm đoạt vào ngân sách nhà nước.


Để có cơ sở đề xuất nguồn kinh phí hoàn ứng công trình trên trên, Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện kính đề nghị Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hậu Giang hỗ trợ cung cấp thông tin về số tiền nộp ngân sách nhà nước để khắc phục hậu quả của bà Nguyễn Thị Bích Liễu và Trần Thị Cẩm Phượng, nhiệm vụ chi đối với số tiền đã khắc phục hậu quả.

Kính đề nghị Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hậu Giang xem xét, chấp thuận./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Lê Tấn Lực

Bản án số: 24/2010/HSST

Ngày: 21/9/2010.

VĂN PHÒNG HĐND VÀ ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH A

ĐẾN Số: 4348
Ngày: 05/4/2010

Chuyển:

Số và ký hiệu HS:

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẬU GIANG
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà : Ông Nguyễn Ngọc Truyền

Thẩm phán: Bà Trần Thị Thiên Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Hoàng Tiến Dũng – Chánh Thanh tra Sở văn hóa - Thể thao và Du lịch tỉnh Hậu Giang.

2/ Ông Lâm Thành Nghiệp – Phó Giám đốc Sở Nội vụ tỉnh Hậu Giang.

3/ Ông Trần Minh Quan – Phó Chánh thanh tra Sở Tài chính tỉnh Hậu Giang.

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Huỳnh Kim Cương - Cán bộ toà án nhân dân tỉnh Hậu Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hậu Giang tham gia phiên toà:

Bà Cao Thị Lan - Kiểm sát viên cấp tỉnh.

Ngày 21 tháng 9 năm 2010. Toà án nhân dân tỉnh Hậu Giang mở phiên toà công khai để xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 20/2010/HSST ngày 05 tháng 8 năm 2010 đối với các bị cáo:

Bị cáo: **NGUYỄN THỊ BÍCH LIỄU** – Sinh năm: 1969.

- ĐKTT: ấp Nhơn Khánh A, xã Nhơn Nghĩa, huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ.

- Dân tộc: Kinh - Quốc tịch: Việt Nam

- Trình độ học vấn: 12/12

- Nghề nghiệp: Nguyên phó trưởng Ban BTTH- GPMB huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang.

- Con ông: Sử Minh Quan – SN 1931 - Con bà: Phan Thị Hoành – SN 1932 (chết).

- Chồng Trần Thanh Bình – SN 1968.

- Con có 02 người (lớn 15 tuổi, nhỏ 04 tuổi).

- Anh chị em ruột có 11 người, (lớn nhất SN 1961; nhỏ nhất SN 1972).

- Tiền án; Tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giữ ngày 23/3/2010. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị cáo: **TRẦN THỊ CẨM PHƯỢNG** – Sinh năm: 1980

- ĐKTT: ấp Trường Phước A, xã Trường Long Tây, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang.

- Dân tộc: Kinh

- Quốc tịch: Việt Nam

- Trình độ học vấn: 12/12.

- Nghề nghiệp: Kế toán.

- Con ông: Trần Văn Cương – SN 1948 - Con bà: Đoàn Thị Ba – SN 1955.

- Chồng Nguyễn Văn Tám – SN 1980.

- Con có 01 người sinh năm 2007.

- Anh chị em ruột có 03 người, (lớn nhất SN 1976; nhỏ nhất SN 1982).

- Tiền án; Tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giam ngày 23/3/2010, đến ngày 19/4/2010 thay đổi biện pháp ngăn chặn cho gia đình bảo lãnh. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Ông **Trần Phi Hùng** - Sinh năm: 1959

Trú tại: ấp Thạnh Mỹ, xã Tân Phú Thạnh, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang.

2. Bà **Nguyễn Thị Mỹ Nhung** - Sinh năm: 1980

Trú tại: ấp 7, xã Hòa An, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang.

3. Bà **Trần Thị Ngọc Tuyên** - Sinh năm: 1976

Trú tại: 243 đường 30 tháng 4, phường Hưng Lợi, quận Ninh Kiều, TP Cần Thơ.

4. Bà **Lê Uyên Phương** - Sinh năm: 1981

Trú tại: số 98/21A đường Trần Hưng Đạo, phường An Nghiệp, quận Ninh Kiều, TP. Cần Thơ.

5. Ông **Nguyễn Khánh Hưng** - Sinh năm: 1987

Trú tại: ấp Mỹ Hòa, xã Mỹ Khánh, huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ.

(Tất cả các đương sự có mặt tại phiên tòa).

NHẬN THẤY

Bị cáo Nguyễn Thị Bích Liễu, Trần Thị Cẩm Phượng bị Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hậu Giang truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Ban bồi thường thiệt hại – giải phóng mặt bằng huyện Châu Thành A được thành lập theo Quyết định số 80/QĐ-UBND ngày 18.01.2008 của Ủy ban nhân dân huyện, là đơn vị sự nghiệp công lập có con dấu và tài khoản riêng, có đủ tư cách

pháp nhân và tự đảm bảo kinh phí hoạt động. Về chức năng nhiệm vụ của Ban BTTH - GPMB là cơ quan tham mưu cho Ủy ban nhân dân huyện thực hiện công tác giải phóng mặt bằng để đầu tư xây dựng các công trình của huyện cũng như công tác thu hồi mặt bằng đúng trình tự, thủ tục mà Nhà nước và pháp luật quy định, đồng thời phối hợp với các Ban, ngành có liên quan để giải quyết những khó khăn vướng mắc trong công tác giải tỏa, đền bù và thu hồi đất.

Trên cơ sở thành lập và đi vào hoạt động ngày 06/08/2009 Ủy ban nhân dân huyện Châu Thành A ban hành Quyết định số 2727/QĐ – UBND bổ nhiệm ông Trần Phi Hùng, Huyện ủy viên giữ chức vụ Trưởng Ban BTTH - GPMB, ngày 26/09/2008 bổ nhiệm bà Nguyễn Thị Bích Liễu giữ chức vụ Phó trưởng ban. Ngày 29/05/2009 Trưởng ban BTTH - GPMB ký quyết định số 01/QĐ. BTTH – GPMB phân công bà Trần Thị Cẩm Phượng giữ chức vụ kế toán.

Trong quá trình thực hiện giải tỏa, đền bù, thu hồi đất để xây dựng các công trình trên địa bàn huyện, một số hộ dân cư nằm trong khu quy hoạch chưa đồng ý nhận tiền bồi thường vì lý do đền bù chưa thỏa đáng, do vậy ngày 09/09/2009 Ủy ban nhân dân tỉnh Hậu Giang ban hành công văn số 2330 và Ủy ban nhân dân huyện Châu Thành A ban hành công văn số 1164 triển khai thực hiện công văn 2330 về việc mở tài khoản chuyển tiền của các hộ dân chưa đồng ý nhận tiền chi trả bồi thường, hỗ trợ từ kho bạc vào Ngân hàng.

Theo sự chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh Hậu Giang và huyện ông Trần Phi Hùng chỉ đạo cho Trần Thị Cẩm Phượng lập thủ tục mở tài khoản gửi tiền số 700.9201.000050 tại Chi nhánh Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Chi nhánh Cái Tắc và ông Hùng đăng ký mẫu chữ ký chủ tài khoản và Trần Thị Cẩm Phượng đăng ký mẫu chữ ký kế toán trưởng. Từ ngày 29/09/2009 đến ngày 05/10/2009 ông Trần Phi Hùng ký 07 tờ ủy nhiệm chi chuyển khoản, chuyển tiền điện tử các số 20, 21, 22, 23, 24, 25, 26 với tổng số tiền là 3.061.406.656 từ kho bạc nhà nước huyện Châu Thành A sang chi nhánh Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn chi nhánh Cái Tắc. Trong thời gian ông Hùng được cử đi học lớp đại học luật tại chức mở tại thị xã Vị Thanh, ông Hùng đã ủy quyền cho Nguyễn Thị Bích Liễu thay mặt ông Hùng ký các hồ sơ liên quan đến giao dịch, chi trả tiền bồi hoàn và Nguyễn Thị Bích Liễu đã đăng ký chữ ký chủ tài khoản tại Ngân hàng và trực tiếp ký tờ ủy nhiệm chi chuyển khoản, chuyển tiền điện tử số 31 số tiền 72.448.000đ của hộ dân chưa đồng ý bồi thường của công trình Trường phổ thông trung học Trường Long Tây từ kho bạc Nhà nước sang Chi nhánh Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Cái Tắc, tổng số tiền ông Hùng và bà Liễu chuyển từ kho bạc vào Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Chi nhánh Cái Tắc là 3.133.854.656đ của các hộ dân chưa đồng ý nhận tiền chi trả bồi thường của 06 dự án:

- Dự án khu hành chính giai đoạn 2: 2.651.680đ;
- Dự án trường Tiểu học Tân Hòa 3: 709.157.000đ;
- Dự án trường phổ thông trung học Trường Long Tây 72.448.000đ;
- Dự án trường trung học cơ sở Trường Long Tây 1.922.804.526đ;
- Dự án trường trung học dân tộc nội trú huyện Châu Thành A 3.404.000đ;

tiêu xài cá nhân bị cáo đã đồng ý và có vai trò tích cực trong việc thực hiện, bị cáo là người đến liên hệ Ngân hàng hỏi các thủ tục rút tiền, mua séc, lập các thủ tục rút tiền và chính bị cáo đưa ra những lý do như thủ quỹ đi công tác, đi học, cơ quan có nhu cầu rút tiền gấp chi trả cho các hộ dân... để được Ngân hàng linh động giải quyết cho rút tiền và bị cáo đã kê không số tiền các lần rút để chiếm đoạt tiền nhiều hơn như đã bàn bạc với bị cáo Liễu trước khi rút tiền. Tổng cộng bị cáo Phụng đã chiếm đoạt số tiền là 344.372.230 đ và bị cáo đã sử dụng số tiền này vào việc mua vàng, cho vay, cho người trong gia đình mượn và chi xài cá nhân hết. (thể hiện tại các BL 166 - 169)

Với hành vi và số tiền các bị cáo chiếm đoạt của các hộ dân là số tiền của Ngân sách nhà nước để chiếm và sử dụng vào mục đích cá nhân, bị cáo Liễu là 1.100.103.112 đ, bị cáo Phụng là 344.372.230 đ. Với hành vi và hậu quả như đã nêu trên, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở kết luận hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Tham ô tài sản, bị cáo Liễu theo khoản 4 và bị cáo Phụng theo khoản 3 Điều 278 Bộ luật hình sự.

Bản thân bị cáo Liễu là cán bộ Lãnh đạo của đơn vị đồng thời là một Đảng viên, nhưng bị cáo đã không thực hiện vai trò, trách nhiệm cũng như nhiệm vụ của một Đảng viên Đảng cộng sản Việt-Nam; không thực hiện đúng quy định hướng dẫn của các cơ quan có thẩm quyền mà ngược lại bị cáo đã lợi dụng vào chức vụ quyền hạn của mình để thực hiện các hành vi, vi phạm pháp luật nhằm trục lợi cho cá nhân, dẫn đến gây thất thoát tài sản của Nhà nước và tài sản của công dân. Còn bị cáo Phụng là một kế toán đang theo học đại học năm thứ tư khoa tài chính kế toán, một Đảng viên nắm rõ nguyên tắc kế toán thu chi; biết rõ việc làm của bị cáo Liễu là vi phạm pháp luật nhưng lại cùng thực hiện và giúp sức tích cực cho bị cáo Liễu và chính bị cáo cũng là người muốn được trục lợi từ việc chiếm đoạt này. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, làm ảnh hưởng không tốt đến tình hình chính trị ở địa phương, làm giảm lòng tin của nhân dân. Với tính chất và mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo xét thấy cần thiết phải có mức hình phạt nghiêm, phải tiếp tục cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, có như vậy mới đủ sức trừng trị cải tạo, giáo dục các bị cáo cũng như răn đe và phòng ngừa tội phạm. Tuy nhiên khi lượng hình cũng có xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ cho các bị cáo như: từ quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, các bị cáo có nhân thân tốt, gia đình có công với Cách mạng, là nữ nên chiếu cố về mức án. Bị cáo Liễu đã khắc phục 120.000.000 đ và 11.733.500 đ thu giữ khi khám xét. Đối với bị cáo Phụng đã khắc phục toàn bộ số tiền chiếm đoạt nên xem xét áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự để quyết định hình phạt.

Đối với Trần Phi Hùng ủy quyền cho Nguyễn Thị Bích Liễu trong thời gian ông Hùng đi học là phù hợp nhằm tạo điều kiện giải quyết kịp thời cho công tác giải phóng mặt bằng bảo đảm tiến độ thi công, nhưng do tin tưởng cấp dưới nên ông Hùng thiếu sự kiểm tra, giám sát dẫn đến Liễu lợi dụng việc được ủy quyền câu kết với Phụng để chiếm đoạt tiền từ ngân sách Nhà nước chi xài vào mục đích cá nhân, có dấu hiệu thiếu tinh thần trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng theo quy định tại

Điều 285 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, nhưng khi phát hiện hành vi vi phạm của Liễu, Phượng. Ông Hùng đã buộc phải nộp trả tiền vào ngân sách Nhà nước và kịp thời báo cáo với cơ quan chức năng để làm rõ vụ việc, do vậy đối với ông Hùng chỉ cần xử lý bằng bằng biện pháp hành chính để nhắc nhở, phòng ngừa chung.

Đối với Nguyễn Khánh Hưng là thủ quỹ của ban BTTH-GPMB do chấp hành sự phân công của Nguyễn Thị Bích Liễu đã đi rút séc tiền mặt 04 lần, tổng số tiền là 768.817.000đ, trong đó đã nộp trả lại ngân hàng 250.000.000đ, chi trả bồi thường cho dân 40.279.000đ, còn lại 478.538.000đ Liễu, Phượng chiếm đoạt, xét thấy bản thân Hưng không biết việc Liễu, Phượng thông qua Hưng rút tiền để chiếm đoạt và Hưng cũng không được hưởng lợi ích gì, nhưng sau nhiều lần rút tiền về không thấy chi trả cho dân, Hưng hỏi Phượng thì được biết rút tiền về cho Liễu mượn, tuy biết việc làm sai trái của Liễu, Phượng nhưng Hưng không thông báo cho ông Nguyễn Phi Hùng biết để ngăn chặn kịp thời, xét thấy hành vi của Nguyễn Khánh Hưng có vi phạm nhưng chưa đủ cơ sở để truy cứu trách nhiệm hình sự cần xử lý hành chính để răn đe, phòng ngừa.

Riêng đối với Nguyễn Thị Mỹ Nhung – Kế toán Trưởng Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Chi nhánh Cái Tắc, Trần Thị Ngọc Tuyên- Phó phòng kế toán, Lê Uyên Phương- Kế toán viên đã biết Trần Thị Cẩm Phượng là Kế toán của Ban BTTH - GPMB không được phép đi rút tiền trong tài khoản gửi ở ngân hàng nhưng do Phượng trình bày lý do thủ quỹ đi học, đi công tác do nhu cầu của Ban phải chi trả kịp thời tiền bồi thường cho dân để đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng cho đơn vị thi công. Các cán bộ ngân hàng Nhung, Tuyên, Phương đã linh động giải quyết cho Phượng rút tiền. Cụ thể Tuyên, Nhung cho Phượng rút 06 lần; Phương, Nhung cho Phượng rút 03 lần; xét thấy, việc giải quyết cho Phượng với tư cách là kế toán Ban Bồi thường thiệt hại giải phóng mặt bằng huyện Châu Thành A đồng ý ký phát hành séc và trực tiếp rút 09 lần số tiền 925.875.142 đ để chia nhau đã vi phạm vào khoản 7 Điều 14 Luật kế toán, điểm d khoản 1 Điều 58 Luật công cụ chuyển nhượng và điểm 12.6 Điều 12 Quyết định số 32 của Tổng giám đốc NHNN và PTNT Việt Nam. Hành vi đó có đủ yếu tố cấu thành tội Cố ý làm trái quy định của Nhà nước về quản lý kinh tế gây hậu quả nghiêm trọng quy định tại Điều 165 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và trước tòa hôm nay Nhung, Tuyên, Phương thành khẩn khai báo, không biết Liễu, Phượng cấu kết với nhau lập séc rút tiền để chiếm đoạt, việc giải quyết cho Phượng rút tiền gấp để chi trả cho dân nhằm đẩy nhanh tiến độ bồi thường để thu hồi đất. Quá trình điều tra các cá nhân này không có mục đích tư lợi cá nhân mà vì mục đích chung. Do đó, cơ quan điều tra không truy cứu trách nhiệm hình sự nhưng cần đề nghị cơ quan chủ quản xử lý theo thẩm quyền về tinh thần trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ theo quy định của pháp luật.

Đối với lời khai của Nguyễn Thị Bích Liễu trong quá trình điều tra chưa đủ cơ sở để chứng minh việc mua số đề của Liễu cũng như người bán số đề cho Liễu, do vậy cơ quan điều tra sẽ tiếp tục điều tra làm rõ để xử lý sau.

Về trách nhiệm dân sự:

Đối với bị cáo Trần Thị Cẩm Phượng trong quá trình điều tra đã đăng nộp đầy đủ số tiền chiếm đoạt, nên tại toà không đặt ra xem xét. Riêng bị cáo Liễu số tiền chiếm đoạt là 1.100.400.112 đồng bị cáo chỉ khắc phục được 120.000.000 đồng và 11.733.500 đ thu giữ khi khám xét. Số tiền còn lại buộc bị cáo tiếp tục nộp lại ngân sách Nhà nước.

Về vật chứng:

Đối với tài sản thu giữ của Nguyễn Thị Bích Liễu và gia đình của Liễu giao nộp cần giao cho Cơ quan Thi hành án tiếp tục quản lý phát mãi để thi hành án.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Thị Bích Liễu và Trần Thị Cẩm Phượng** phạm tội: "**Tham ô tài sản**".

Áp dụng: điểm a khoản 4 Điều 278; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Thị Bích Liễu 20 (hai mươi) năm tù**. Về tội Tham ô tài sản. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23/3/2010.

Áp dụng: điểm a khoản 3 Điều 278; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Trần Thị Cẩm Phượng 09 (chín) năm tù**. Về tội Tham ô tài sản. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án. Được khấu trừ thời hạn tạm giữ từ 23/3/2010 đến 19/4/2010.

Áp dụng: khoản 5 Điều 278 BLHS phạt tiền bổ sung, sung quỹ Nhà nước đối với bị cáo: Nguyễn Thị Bích Liễu 20 triệu đồng; Trần Thị Cẩm Phượng 10 triệu đồng.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự; Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tiếp tục giao cho Cơ quan Thi hành án quản lý tài sản do Liễu và gia đình Liễu giao nộp để thi hành án gồm:

+ 01 (một) đôi bông tay bằng kim loại màu trắng, có gắn hột màu trắng không rõ trọng lượng.

+ 01 (một) nhẫn đeo tay bằng kim loại màu trắng, không rõ trọng lượng, mặt hình bông cúc.

+ 01 (một) lắc dây đeo tay bằng kim loại màu trắng, không rõ trọng lượng, có gắn nhiều hột màu trắng.

+ 01 (một) sợi dây chuyền bằng kim loại màu trắng, không rõ trọng lượng, kiểu trái châu.

+ 01 (một) vòng đeo tay bằng kim loại màu trắng, đặc điểm kiểu trái châu, không rõ trọng lượng.

+ 02 (hai) điện thoại di động Nokia 6300 đã qua sử dụng không rõ tình trạng của máy. (Theo Lệnh nhập kho số 11/LNK ngày 17/6/2010 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hậu Giang).

Về trách nhiệm dân sự: áp dụng Điều 42 Bộ luật hình sự.

Đối với số tiền Trần Thị Cẩm Phượng chiếm đoạt 344.372.230 đ, bị cáo và gia đình đã khắc phục toàn bộ.

Buộc bị cáo Nguyễn Thị Bích Liễu tiếp tục nộp lại số tiền đã chiếm đoạt là 968.666.612 đ (*Chín trăm sáu mươi tám triệu sáu trăm sáu mươi sáu nghìn sáu trăm mười hai đồng*) vào ngân sách nhà nước.

Về án phí: Mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo Nguyễn Thị Bích Liễu nộp án phí dân sự sơ thẩm số tiền là 41.040.000 đ (*Bốn mươi một triệu không trăm bốn mươi nghìn đồng*).

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong hạn luật định 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án 21/9/2010.

Nơi nhận:

- TANDTC; VKSNDTC
- Trại tam giam CA tỉnh HG
- VKSND tỉnh HG
- PV 27 CA tỉnh HG
- Bị cáo, người có QLVNQLQ
- Phòng CSĐT. VP.CA tỉnh HG
- Thi hành án DS tỉnh HG
- Lưu toà, VP, hồ sơ

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa



Nguyễn Ngọc Truyền

Nguyễn Ngọc Truyền

SAO Y BẢN CHÍNH

Số: 151 /SYTA

Ngày 04 tháng 4 năm 2023

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẬU GIANG



PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG

11

Phạm Thị Cẩm Vân
Phạm Thị Cẩm Vân

Số: 16/2010/QĐ.HS

Vị Thanh, ngày 21 tháng 10 năm 2010.

QUYẾT ĐỊNH
ĐIỀU CHỈNH BẢN ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẬU GIANG

- Căn cứ vào hồ sơ vụ án hình sự thụ lý số: 20/2010/HSST ngày 05 tháng 8 năm 2010 Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang.

- Căn cứ vào bản án hình sự sơ thẩm số: 24/2010/HSST ngày 21 tháng 9 năm 2010 của Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang.

XÉT THẤY

Do nhầm lẫn trong khâu đánh máy, nên tại dòng thứ 04 (từ dưới lên) trang 01 bản án số 24/2010/HSST ngày 21/9/2010 đã ghi :

- Con ông: Sử Minh Quan – SN 1931 - Con bà: Phan Thị Hoành – SN 1932 (chết).

Thay vì:

- Con ông: Sử Minh Quang – SN 1931 - Con bà: Phan Thị Hoành – SN 1932 (chết).

Bởi các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Điều chỉnh:

- Con ông: Sử Minh Quang – SN 1931 - Con bà: Phan Thị Hoành – SN 1932 (chết).

Các phần khác của bản án này giữ nguyên bản.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Phạm Văn - Chủ tọa phiên tòa



Nguyễn Ngọc Truyền

TỔNG CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
TỈNH HẬU GIANG

Số: 34/GXN-THADS

Hậu Giang, ngày 14 tháng 4 năm 2023

GIẤY XÁC NHẬN KẾT QUẢ THI HÀNH ÁN

Căn cứ Điều 53 Luật Thi hành án dân sự, Điều 37 Nghị định số 62/2015/NĐ-CP ngày 18/7/2015 của Chính phủ;

Căn cứ Bản án số 24/2010/HSST ngày 21 tháng 09 năm 2010 của Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang; Quyết định điều chỉnh bản án số 16/2010/QĐ.HS ngày 21 tháng 10 năm 2010 của Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang;

Căn cứ Bản án số 122/2011/HSPT ngày 14 tháng 3 năm 2011 của Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân Tối cao tại thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định thi hành án số 37/QĐ-THA ngày 04 tháng 01 năm 2011 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hậu Giang;

Căn cứ Quyết định thi hành án số 76/QĐ-THA ngày 09 tháng 05 năm 2011 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hậu Giang;

Căn cứ Công văn số 69/TTPTQĐ ngày 11 tháng 4 năm 2023 của Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang;

Căn cứ kết quả thi hành án của bà Nguyễn Thị Bích Liễu, sinh năm: 1969, nơi đăng ký thường trú: Ấp Nhon Khánh A, xã Nhon Nghĩa, huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ;

Căn cứ kết quả thi hành án của bà Trần Thị Cẩm Phượng, sinh năm: 1980, nơi đăng ký thường trú: Ấp Trường Phước A, xã Trường Long Tây, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang;

Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hậu Giang.

XÁC NHẬN:

I. Xác nhận đối với bị án Nguyễn Thị Bích Liễu

Theo Quyết định thi hành án số 37/QĐ-CTHADS ngày 04 tháng 01 năm 2011 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hậu Giang thì bị án Nguyễn Thị Bích Liễu, sinh năm: 1969, nơi đăng ký thường trú: Ấp Nhon Khánh A, xã Nhon Nghĩa, huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ, phải thi hành các khoản sau:

1. Bị án Nguyễn Thị Bích Liễu, sinh năm: 1969, nơi đăng ký thường trú: Ấp Nhon Khánh A, xã Nhon Nghĩa, huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ nộp:



- 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.
- 41.040.000 đồng (Bốn mươi một triệu không trăm bốn mươi nghìn đồng)
án phí dân sự sơ thẩm.

- 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng) tiền phạt sung quỹ Nhà nước.
- 968.666.612 đồng (Chín trăm sáu mươi tám triệu sáu trăm sáu mươi sáu nghìn sáu trăm mười hai đồng) tiền chiếm đoạt để nộp lại vào Ngân sách Nhà nước.

2. Xử lý tài sản do bị án Nguyễn Thị Bích Liễu và gia đình giao nộp gồm:

+ 01 (Một) đôi bông tay bằng kim loại màu trắng, có gắn hột màu trắng không rõ trọng lượng;

+ 01 (Một) nhẫn đeo tay bằng kim loại màu trắng, có gắn hột màu trắng không rõ trọng lượng;

+ 01 (Một) lắc dây đeo tay bằng kim loại màu trắng, không rõ trọng lượng, có gắn nhiều hột màu trắng;

+ 01 (Một) sợi dây chuyền bằng kim loại màu trắng, không rõ trọng lượng, kiểu trái châu;

+ 01 (Một) vòng đeo tay bằng kim loại màu trắng, đặc điểm kiểu trái châu, không rõ trọng lượng;

+ 02 (Hai) điện thoại di động Nokia 6300 đã qua sử dụng, không rõ tình trạng máy (Theo lệnh nhập kho số 11/LNK ngày 17/6/2010 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hậu Giang). Để thi hành án.

Các khoản thi hành xong:

+ Đã thu xong 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

+ Đã thu được 16.527.000 đồng (Mười sáu triệu năm trăm hai mươi bảy nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm từ việc bán tài sản đã tạm giữ để thi hành án của bà Bích Liễu.

Các khoản đã ủy thác thi hành án:

Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hậu Giang đã ra Quyết định ủy thác thi hành án số 21/QĐ-THA ngày 30/6/2011 cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ tiếp tục thi hành đối với bị án Nguyễn Thị Bích Liễu khoản còn phải thi hành:

+ Nộp 24.513.000 đồng (Hai mươi bốn triệu năm trăm mười ba nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

+ Nộp 20.000.000 (Hai mươi triệu đồng) tiền phạt sung quỹ Nhà nước.

+ Nộp 968.666.612 (Chín trăm sáu mươi tám triệu sáu trăm sáu mươi sáu nghìn sáu trăm mười hai đồng) tiền chiếm đoạt để nộp lại vào Ngân sách Nhà nước.

Từ cơ sở trên, Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hậu Giang cung cấp thông tin đến Trung tâm phát triển quỹ đất huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang để liên hệ với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ cung cấp thông tin về việc thi hành án của bà Nguyễn Thị Bích Liễu theo quy định.

II. Xác nhận đối với bị án Trần Thị Cẩm Phượng

Theo Quyết định thi hành án số 76/QĐ-CTHADS ngày 09 tháng 05 năm 2011 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hậu Giang thì bị án Trần Thị Cẩm Phượng, sinh năm: 1980, nơi ĐKTT: Ấp Trường Phước A, xã Trường Long Tây, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang, phải nộp các khoản sau:

- 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.
- 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm;
- 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) tiền phạt sung quỹ Nhà nước;

Các khoản thi hành xong:

Bị án Trần Thị Cẩm Phượng đã nộp xong tất cả các khoản trên.

Khoản còn phải thi hành: Không.

Tài liệu kèm theo:

+ Quyết định ủy thác thi hành án số 21/QĐ-THA ngày 30/6/2011 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hậu Giang (Bản photo).

+ Thông báo nhận ủy thác số 13/TB-THA ngày 18 tháng 7 năm 2011 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ (Bản photo).

Trên đây là giấy xác nhận kết quả thi hành án của bị án Nguyễn Thị Bích Liễu và Trần Thị Cẩm Phượng, Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hậu Giang gửi đến Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện Châu Thành A được biết./.

Nơi nhận:

- TT PTQĐ huyện Châu Thành A;
- Lưu: VT, NV.

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**



Lê Văn Nam



TỔNG CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
TỈNH HẬU GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 21 /QĐ-THA

Hậu Giang, ngày 30 tháng 6 năm 2011

QUYẾT ĐỊNH
Ủy thác thi hành án

CỤC TRƯỞNG CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ

Căn cứ Điều 55; Điều 56 và Luật thi hành án dân sự năm 2008;

Căn cứ Bản án số 24/2010/HSST ngày 21 tháng 9 năm 2010 và Quyết định điều chỉnh bản án số 16/2010/QĐ.HS ngày 21 tháng 10 năm 2010 của Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang;

Căn cứ Quyết định thi hành án số 37/QĐ-THA ngày 04 tháng 01 năm 2011 của Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hậu Giang;

Căn cứ Quyết định thu hồi quyết định thi hành án số 08/QĐ-THA ngày 30 tháng 6 năm 2011 của Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hậu Giang;

Xét đề nghị của Chấp hành viên Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hậu Giang, về việc người phải thi hành án có địa chỉ tại địa phương khác,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ủy thác cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ, tiếp tục thi hành án đối với bà Nguyễn Thị Bích Liễu, trú tại: ấp Nhơn Khánh A, xã Nhơn Nghĩa, huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ;

1/ Theo quyết định thi hành án số 37/QĐ-THA ngày 04 tháng 01 năm 2011 của Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hậu Giang thì:

Bà Nguyễn Thị Bích Liễu phải nộp các khoản như sau:

- + 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.
- + 41.040.000 đồng (Bốn mươi một triệu không trăm bốn mươi ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.
- + 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng) tiền phạt sung quỹ Nhà nước.
- + 968.666.612 đồng (Chín trăm sáu mươi tám triệu sáu trăm sáu mươi sáu ngàn sáu trăm mười hai đồng) tiền đã chiếm đoạt để nộp lại vào ngân sách Nhà nước.

Xử lý đề thi hành án các tài sản bà Nguyễn Thị Bích Liễu và gia đình đã giao nộp gồm:

- + 01 (Một) đôi bông tai bằng kim loại màu trắng, có gắn hạt màu trắng, không rõ trọng lượng.

+ 01 (Một) nhẫn đeo tay bằng kim loại màu trắng, mặt hình bông cúc, không rõ trọng lượng.

+ 01 (Một) lắc dây đeo tay bằng kim loại màu trắng, có cần nhiều hạt màu trắng, không rõ trọng lượng.

+ 01 (Một) sợi dây chuyền bằng kim loại màu trắng, kiểu trái châu, không rõ trọng lượng.

+ 01 (Một) vòng đeo tay bằng kim loại màu trắng, đặc điểm kiểu trái châu, không rõ trọng lượng.

+ 02 (Hai) điện thoại di động Nokia 6300 đã qua sử dụng không rõ tình trạng của máy (theo lệnh nhập kho số 11/LNK ngày 17/6/2010 của cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hậu Giang).

2/ Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hậu Giang đã thi hành khoản thu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm, 16.527.000 đồng (Mười sáu triệu năm trăm hai mươi bảy ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm từ việc bán tài sản đã tạm giữ để thi hành án của bà Nguyễn Thị Bích Liễu.

3/ Các khoản còn phải thi hành: 24.513.000 đồng (Hai mươi bốn triệu năm trăm mười ba ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng) tiền phạt sung quỹ Nhà nước và 968.666.612 đồng (Chín trăm sáu mươi tám triệu sáu trăm sáu mươi sáu ngàn sáu trăm mười hai đồng) tiền đã chiếm đoạt để nộp lại vào ngân sách Nhà nước.

Điều 2. Các tài liệu gửi kèm theo gồm:

- Bản án số 24/2010/HSST ngày 21 tháng 9 năm 2010 và Quyết định điều chỉnh bản án số 16/2010/QĐ.HS ngày 21 tháng 10 năm 2010 của Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang (bản sao y);

- Quyết định thi hành án số 37/QĐ-THA ngày 04 tháng 01 năm 2011 của Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hậu Giang;

Điều 3. Người phải thi hành án và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến việc thi hành án liên hệ với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ để thi hành tiếp tục khoản nêu tại Điều 1 của Quyết định này.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 1,3;
- Viện KSND tỉnh Hậu Giang;
- Kế toán nghiệp vụ;
- Lưu: VT, HSTHA.



CỤC TRƯỞNG

Sơn Duy Oai

CỤC THADS TP. CẦN THƠ
CHI CỤC THADS
HUYỆN PHONG ĐIỀN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

44

Số: 13/TB-THA

Phong Điền, ngày 18 tháng 7 năm 2011

THÔNG BÁO
V/v nhận uỷ thác

Kính gửi: Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hậu Giang

Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phong Điền, Thành phố Cần Thơ, đã nhận được Quyết định uỷ thác thi hành án số 21/QĐ.THA, ngày 30 tháng 6 năm 2011 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hậu Giang.

Các tài liệu kèm theo gồm có:

1. Bản sao Bản án số 24//2010/HSST, ngày 21/9/2010 của Toà án nhân dân tỉnh Hậu Giang.
2. Bản sao Quyết định số 16/2010/QĐ.HS ngày 21/10/210 của Toà án nhân dân tỉnh Hậu Giang.
3. Quyết định thi hành án chủ động số 37/QĐ-THA, ngày 04/01/2011 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Hậu Giang.
4. Quyết định thu hồi Quyết định thi hành án số 08/QĐ-THA, ngày 30/6/2011 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Hậu Giang.
5. Quyết định Uỷ thác thi hành án số 21/QĐ-THA, ngày 30/6/2011 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Hậu Giang.

Vậy, thông báo để Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hậu Giang biết.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, HSTHA



Nguyễn Thành Lập